TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày 10-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Văn Lộc;

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Minh L, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố 3, Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Huỳnh Đ; Bị cáo có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2005, bị Công an thị xã Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2006 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiên bắt buộc; Bị cáo bị tạm giữ ngày 13-6-2019, chuyển tạm giam từ ngày 15-6-2019 cho đến nay. "có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 55 phút, ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại nhà Số 635, Đường 781, ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Châu Thành phối hợp

với Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Trần Minh L đang cất giấu 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dưới dép tại chỗ để chân của xe mô tô hiệu Attila Elizabeth, biển số 70B1-284.90. Khi phát hiện Công an, L dùng chân gạt bịch chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy rớt xuống đất trên nền gạch trước cửa nhà.

Quá trình điều tra, L khai nhận: Do nghiện ma túy loại Heroine nên vào ngày 13 tháng 6 năm 2019, L đến nhà anh Nguyễn Thi Dạ T (tên gọi khác là H), sinh năm 1980, trú tại Khu phố 3, Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh mượn xe mô tô hiệu Attila Elizabeth màu vàng, biển số 70B1-284.90, nói để đi công chuyện và được anh T đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã tư Tân Quy thuộc huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ) mua 01 bịch ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Để tránh sự phát hiện của Công an, L giấu ma túy tại sàn để chân của xe mô tô rồi điều khiển xe về nhà vợ tại ấp s, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 861/KL-KTHS ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

+ Mẫu chất rắn màu trắng bên trong bịch nylon hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,7731 gam.

Công an huyện Châu Thành đã thu giữ trên nền gạch trước cửa nhà số 635, Đường 781, xã Thái Bình, tại chỗ đứng của Trần Minh L 01 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng, thu giữ tại chỗ để chân trên xe mô tô biển số 70B1-284.90 một bơm kim tiêm loại nhỏ (40ml) đã qua sử dụng, thu giữ xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Attila Elyzabeth, màu vàng, biển số 70B1-284.90, số máy VMVTBFD000499, số khung GKA12YDCD000499 và 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số IMEI: 358246090513042.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKSCT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Minh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 12 đến 18 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 túi nêm phong, ghi chữ vụ số 861, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý giám định Lê Nhựt N, bên trong có chứa ma túy và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng loại 40ml. Trả lại cho bị cáo

01 điện thoại di động hiệu Mastel, số IMEI: 358246090513042.

Bị cáo L không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Trần Minh L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Lúc 13 giờ 55 phút, ngày 13-6-2019, Trần Minh L bị bắt quả tang tàng trữ trái phép 0,7731 gam ma túy, loại Heroine. L khai: Do bị nghiện ma túy, nên ngày 13-6-2019, bị cáo mượn xe mô tô biển số 70B1-284.90 của Nguyễn Thi Dạ T (Hiếu Em) và điều khiển xe này đến khu vực ngã tư Tân Quy thuộc huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp 01 người đàn ông không biết tên và địa chỉ, mua 01 bịch ma túy loại Heroine, với giá 500.000 đồng, để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu dưới chỗ để chân bên phải của xe mô tô, sau đó điều khiển về nhà vợ của bị cáo tại ấp s, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang.

[4] Với hành vi nêu trên của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Minh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chất ma túy rất độc hại, cấm tàng trữ trái phép, nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời

gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy, đồng thời tạo điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu, thể hiện ở việc vào năm 2005 và năm 2006, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 túi niêm phong, ghi chữ vụ số 861, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý giám định Lê Nhựt N, bên trong có chứa ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Đối với 01 bơm kim tiêm loại 40ml đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động Masstel, màu đỏ đen bị cáo L không sử dụng vào việc phạm tôi nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Attila Elyzabeth, màu vàng, biển số 70B1-284.90, số máy VMVTBFD000499, số khung GKA12YDCD000499 của anh Nguyễn Thi Dạ T (H). Do anh T không biết, bị cáo mượn xe để đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan điều tra trả lại cho anh T là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Minh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Minh L **18** (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 13 tháng 6 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 túi niêm phong, ghi chữ vụ số 861, có chữ ký của

giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý giám định Lê Nhựt N, bên trong có chứa ma túy và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng loại 40ml.

Trả lại cho bị cáo Trần Minh L 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số IMEI: 358246090513042.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Minh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án hình sự C.A huyện Châu Thành;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã kí)

Phan Thị Phương